TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2026/DS - PT
Ngày 18/3/2026
"V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Nguyễn Xuân Trọng;

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh và bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ: Bà Lê Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 273/2025/TLPT-DS ngày 26/11/2025 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*". Do bản án dân sự sơ thẩm số 44/2025/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ có kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 279/2025/QĐ-PT ngày 17 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Q1; Địa chỉ: Tầng A, B Tòa nhà S, số A P, phường B, quận A, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Hoàng H – Giám đốc Trung tâm xử lý nợ Ngân hàng bán lẻ Miền bắc, khối xử lý nợ của V2.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn Q, bà Phạm Thị L và bà Hoàng Thị Hồng V1 - Đều là cán bộ Ngân hàng TMCP Q1 (ông Q có mặt, bà L và bà V1 vắng mặt).

Địa chỉ: Tầng D Tòa nhà C, Số D T, phường K, Thành phố N.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ dân phố Quán T, phường V, tỉnh P.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Y: Ông Lê Anh T, sinh năm 1973; địa chỉ: Số nhà C, Tổ I, Khu H, phường N, thành phố V(theo hợp đồng ủy quyền số ngày 26/12/2025), "có mặt".

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Y: Ông Lê Văn C – Luật sư Công ty L1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh P. Địa chỉ: Tầng D Tòa L, số nhà B Đại Lộ H, phường N, tỉnh P.

- *Người kháng cáo:* Chị Nguyễn Thị Hải Y.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 12 năm 2024 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Chu Văn T1 trình bày:

Ngày 26/12/2022, chị Nguyễn Thị Hải Y và Ngân hàng TMCP Q1 (sau đây gọi là Ngân hàng) ký hợp đồng tín dụng số 8338395.22 để vay số tiền 938.000.000đ. Mục đích vay vốn: Thanh toán tiền mua xe ô tô Huyndai Santafe, thời hạn vay 96 tháng, lãi suất vay tại thời điểm giải ngân là 15,8%/năm, lãi suất sẽ được Ngân hàng điều chỉnh 3 tháng/lần bằng lãi suất cơ sở cộng biên độ 3,9%/năm. Trả nợ gốc, lãi vào ngày 25 hàng tháng, kỳ đầu tiên là ngày 25/01/2023, mỗi kỳ là 9.771.000đ, số tiền còn lại sẽ được trả vào cuối kỳ.

Để đảm bảo khoản vay chị Y đã ký hợp đồng thế chấp 01 xe ô tô Huyndai Santafe, BKS 88A- 567.28, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 88 024177 do Phòng C1 Công an tỉnh V cấp ngày 23/12/2022 đứng tên chị Y. Ngân hàng đã giải ngân cho chị Y số tiền 938.000.000đ. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng đến ngày 25/10/2024 chị Y đã trả cho Ngân hàng số tiền là 441.811.276đ, trong đó tiền gốc là 205.252.504đ, tiền lãi trong hạn là 228.390.396đ, lãi quá hạn là 8.168.376đ. Kể từ ngày 25/10/2024 chị Y vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng và khoản vay bị chuyển sang nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị Y phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 25/9/2025 là 879.561.476đ, trong đó tiền gốc là 732.747.496đ, tiền lãi trong hạn là 40.323.987đ, tiền lãi quá hạn là 106.489.993đ và tiền lãi kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 25/9/2025) chị Y còn phải chịu tiền lãi theo lãi suất nợ quá hạn là 22,2%/năm trên dư nợ gốc và tiền lãi chậm trả là 10%/năm trên số tiền lãi trong hạn chưa thanh toán theo hợp đồng tín dụng số 8338395.22 ngày 26/12/2022 cho đến khi thanh toán xong.

Trường hợp chị Y không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên phát

mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ là 01 chiếc xe ô tô Huyndai Santafe, BKS 88A - 567.28, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 88 024177, do Phòng C1 Công an tỉnh V cấp ngày 23/12/2022 đứng tên chị Nguyễn Thị Hải Y.

Bị đơn Chị Nguyễn Thị Hải Y vắng mặt tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã gửi thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho chị Y nhưng chị Y không đến Toà án làm việc. Toà án đã lấy lời khai của bà Trần Thị T2 là mẹ đẻ chị Y, bà T2 đã gọi điện cho chị Y và thông báo cho chị Y đến Toà án nhân dân khu vực 9 để làm việc. Tuy nhiên chị Y không đến Toà án làm việc nên không có lời khai của chị Y và không tiến hành hoà giải được.

Với các nội dung như trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 44/2025/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 9 – tỉnh Phú Thọ đã quyết định:

Áp dụng các Điều 91, 95, 98 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; các Điều 280, 463, 466, 468 và 470 Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 26, 35, 39, 147, 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 01/2019/NQ- HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Q1.

1. Buộc chị Nguyễn Thị Hải Y phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền gốc và tiền lãi tính đến hết ngày 25/9/2025 là 879.561.476đ, trong đó tiền gốc là 732.747.496đ, tiền lãi trong hạn là 40.323.987đ, tiền lãi quá hạn là 106.489.993đ. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 26/9/2025) chị Y còn phải chịu tiền lãi theo lãi suất nợ quá hạn là 22,2%/năm trên dư nợ gốc và tiền lãi chậm trả với lãi suất là 10%/năm trên số tiền lãi trong hạn chưa thanh toán, theo hợp đồng tín dụng số 8338395.22 ngày 26/12/2022 cho đến khi thanh toán xong.

Trường hợp chị Y không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ là 01 chiếc xe ô tô Huyndai, S, BKS 88A- 567.28, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 88 024177 do Phòng C1 Công an tỉnh V cấp ngày 23/12/2022 đứng tên chị Y. Nếu số tiền phát mại tài sản không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì chị Y vẫn phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi

thanh toán xong khoản nợ.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27 tháng 10 năm 2025 chị Y có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự không chấp nhận kháng cáo của chị Y, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 44/2025/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ. Về án phí, chi phí tố tụng: Đề nghị giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của chị Y làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét kháng cáo của chị Y đề nghị cấp phúc thẩm hủy toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm do có vi pham nghiêm trọng thủ tục tố tụng, Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 26/12/2022, chị Nguyễn Thị Hải Y và Ngân hàng ký hợp đồng tín dụng số 8338395.22 để vay số tiền 938.000.000đ. Mục đích vay vốn: Thanh toán tiền mua xe ô tô Huyndai Santafe, thời hạn vay 96 tháng, lãi suất vay tại thời điểm giải ngân là 15,8%/năm, lãi suất sẽ được Ngân hàng điều chỉnh 3 tháng/lần bằng lãi suất cơ sở cộng biên độ 3,9%/năm. Trả nợ gốc, lãi vào ngày 25 hàng tháng, kỳ đầu tiên là ngày 25/01/2023, mỗi kỳ là 9.771.000đ, số tiền còn lại sẽ được trả vào cuối kỳ. Để đảm bảo khoản vay chị Y đã ký hợp đồng thế chấp 01 xe ô tô Huyndai Santafe, BKS 88A- 567.28, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 88 024177 do Phòng C1 Công an tỉnh V cấp ngày 23/12/2022 đứng tên chị Y.

[2.1]. Quá trình thực hiện hợp đồng, do chị Y vi phạm nghĩa vụ thanh toán, do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị Y phải trả nợ số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 25/9/2025 là 879.561.476đ, trong đó tiền gốc là 732.747.496đ, tiền lãi trong hạn là 40.323.987đ, tiền lãi quá hạn là 106.489.993đ. Ngoài ra kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 25/9/2025) chị Y còn phải chịu tiền lãi theo lãi suất nợ quá hạn là 22,2%/năm trên dư nợ gốc và tiền lãi chậm trả là 10%/năm trên số tiền lãi trong hạn chưa thanh toán, theo hợp đồng tín dụng số

8338395.22 ngày 26/12/2022 cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp chị Y không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ là 01 chiếc xe ô tô Huyndai Santafe, BKS 88A - 567.28, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 88 024177, do Phòng C1 Công an tỉnh V cấp ngày 23/12/2022 đứng tên chị Nguyễn Thị Hải Y.

[2.2]. Đối với hợp đồng tín dụng giữa ngân hàng và chị Y1 được ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, các khoản tiền giải ngân, số tiền gốc, lãi đảm bảo theo đúng quy định, đến nay chị Y không có ý kiến gì. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, lời trình bày của các bên thấy rằng, việc giải quyết xét xử của cấp sơ thẩm đối với phần tín dụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[3]. Đối với tài sản thế chấp: Để đảm bảo khoản vay ngày 26/12/2022 chị Y đã ký hợp đồng thế chấp 01 xe ô tô Huyndai Santafe, BKS 88A- 567.28, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 88 024177 do Phòng C1 Công an tỉnh V cấp ngày 23/12/2022 đứng tên chị Y. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm chị Y, chị Dương Thị T3 và Công ty Cổ phần T4 (viết tắt là Công ty T4) có đơn đề nghị, đơn phản ánh gửi đến Tòa án tỉnh Phú Thọ, trong đó trình bày nội dung về việc, theo thỏa thuận giữa Công ty T4, bà M và bà Y thì chiếc xe ô tô nhãn hiệu Santafe màu đen, biển số xe: 88A – 567.28 được nhờ bà Y đứng tên hộ, toàn bộ việc thanh toán chi phí mua xe và các chi phí khác là do bà M thực hiện, đã chuyển khoản tiền của Công ty T4 chuyển vào tài khoản ngân hàng, phía Ngân hàng đã biết việc này nhưng do ngân hàng che giấu hành vi. Chị Y, chị T3 và Công ty T4 xuất trình một số tài liệu liên quan gồm Biên bản bàn giao xe ngày 28/12/2022; Hợp đồng thuê xe ngày 29/12/2022, hợp đồng đứng hộ xe và các giấy tờ thể hiện việc chuyển tiền gốc, lãi đối với chiếc xe ô tô.

[4]. Chị Y và người đại diện cho rằng cấp sơ thẩm vi pham nghiêm trọng thủ tục tố tụng, không đưa đầy đủ những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tham gia vụ án làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, dẫn đến việc đương sự không thể thực hiện các quyền, nghĩa vụ của họ trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại cấp sơ thẩm mặc dù được Tòa án đã triệu tập rất nhiều lần nhưng bị đơn chị Y đều vắng mặt, không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập. Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật, tuy nhiên chị Y vẫn vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung là đúng quy định của pháp luật.

[5]. Đối với nội dung chị Y, chị Dương Thị T3 và đại diện Công ty T4 trình bày về việc chị Y chỉ là người đứng tên hộ xe ô tô nhãn hiệu Santafe màu đen, biển số xe: 88A – 567.28, chiếc xe này là tài sản của Công ty T4 do bà Tô

Thị M1 là người đại diện theo pháp luật, đồng thời chiếc xe cũng có đóng góp một phần tiền của chị T3. Căn cứ các tài liệu do các bên xuất trình tại cấp phúc thẩm, nội dung trình bày của Công ty T4, chị T3 và nội dung trình bày thừa nhận của chị Y, người đại diện của chị Y thì có cơ sơ khẳng định chiếc xe Santafe màu đen, biển số xe: 88A – 567.28 không phải là của chị Y, chị Y là người được Công ty T4 và chị T3 nhờ đứng tên hộ.

Do đó, nếu tại cấp sơ thẩm chị Y có mặt trình bày về nguồn gốc chiếc xe và xuất trình các tài liệu về việc đứng hộ tên Công ty, thì về nguyên tắc Tòa án cần triệu tập đại diện của Công ty T4 và chị T3 lên làm việc, nhưng chỉ là để làm rõ nguồn gốc và chủ thực sự của xe, cũng như việc chị Y có được ủy quyền đem xe đi thế chấp hay không, để từ đó làm rõ trách nhiệm của các bên.

[6]. Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Santafe màu đen, biển số xe: 88A – 567.28 đứng tên chị Y, khi đem thế chấp tại Ngân hàng không có bất kỳ tài liệu nào thể hiện là tài sản của bên thứ 3, trong hợp đồng thế chấp chị Y cam kết đây là tài sản hợp pháp của chị, không có tranh chấp, chị Y xuất trình hồ sơ giấy tờ chứng minh nguồn gốc xe. Trên cơ sở giấy tờ là đăng ký xe ô tô đứng tên chị Y, phiếu yêu cầu đăng ký giao dịch bảo đảm, sổ hộ khẩu, căn cước công dân, giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, Ngân hàng đã đồng ý nhận thế chấp và ký kết hợp đồng theo quy định. Hợp đồng thế chấp được các ký trên cơ sơ hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức pháp luật và đã được đăng ký giao dịch đảm bảo theo đúng quy định. Do đó, trong trường hợp này chị Y đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên Ngân hàng hoàn toàn có quyền đề nghị xử lý chiếc xe ô tô để thu hồi nợ. Tại cấp phúc thẩm đại diện Công ty T4, chị T3 và chị Y trình bày đều thống nhất và đã làm rõ về nội dung liên quan nguồn gốc chiếc xe ô tô, do đó không cần thiết đưa Công ty T4, chị T3, Ban Quản lý chợ B vào tham gia tố tụng. Đối với quyền lợi của Công ty T4, chị T3 và Ban quản lý chợ B sẽ do các bên tự thương lượng giải quyết, nếu phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[7]. Cấp sơ thẩm sau khi xem xét đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc chị Y phải trả nợ gốc lãi theo hợp đồng đã ký, trong trường hợp chị Y không trả được nợ có quyền đề nghị bán phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Từ phân tích trên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của chị Y và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc là có căn cứ, được chấp nhận.

[8]. Về án phí và chi phí tố tụng:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng không phải chịu án phí và được trả

lại tiền tạm ứng án phí đã nộp; chị Y phải chịu 38.386.000đ (làm tròn) án phí sơ thẩm và 300.000đ án phí phúc thẩm.

- Về chi phí tố tụng: Ngân hàng không đề nghị giải quyết nên cấp sơ thẩm không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Thị Hải Y, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 44/2025/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ.

Áp dụng các Điều 91, 95 và 98 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; các Điều 280, 463, 466, 468 và 470 Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 26, 35, 39, 147, 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 01/2019/NQ- HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Q1.

1. Buộc chị Nguyễn Thị Hải Y phải trả cho Ngân hàng TMCP Q1 tổng số tiền gốc và tiền lãi tính đến hết ngày 25/9/2025 là 879.561.476đ, trong đó tiền gốc là 732.747.496, tiền lãi trong hạn là 40.323.987đ, tiền lãi quá hạn là 106.489.993đ. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 26/9/2025) chị Y còn phải chịu tiền lãi theo lãi suất nợ quá hạn là 22,2%/năm trên dư nợ gốc và tiền lãi chậm trả với lãi suất là 10%/năm trên số tiền lãi trong hạn chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp chị Y không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên bán phát mại tài sản thế chấp là 01 chiếc xe ô tô Huyndai, S, BKS 88A- 567.28, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 88 024177 do Phòng C1 Công an tỉnh V cấp ngày 23/12/2022 đứng tên chị Nguyễn Thị Hải Y để thu hồi nợ. Nếu số tiền phát mại tài sản không đủ để trả nợ, thì chị Y vẫn phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2. Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn không đề nghị Toà án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hải Y phải chịu 38.386.000đ (Ba mươi tám triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn đồng). Ngân hàng TMCP Q1 không phải chịu, được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.220.000đ theo biên lai số 0006433 ngày 18/02/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên nay là Phòng thi hành án khu vực 9 Phú Thọ.

- Về án phí dân sự phúc thẩm: Chị Nguyễn Thị Hải Y phải chịu 300.000đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 0004588 ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh P; xác nhận chị Y đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND Phú Thọ;
- TAND khu vực 9 - Phú Thọ;
- Phòng THADS Khu vực 9 - Phú Thọ;
- VKSND khu vực 9 - Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Xuân Trọng